TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 46/2018/QĐ-TA	*Đức Hòa, ngày 25 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Đinh Tiền Phương

2. Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Hồng

Ngày 25 tháng 7 năm 2018, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Long An tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 46/2018/QĐ-TA ngày 20 tháng 7 năm 2018 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Trung T**, giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 10/9/1992.

Số CMND: 301431822, cấp ngày 12/11/2012, nơi cấp: Công an Long An.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 6/12.

Nguyên quán: huyện N, tỉnh Long An.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Long An.

Chỗ ở hiện nay: Không nơi ở cố định (lang thang).

Nghề nghiệp: Không

Con ông Nguyễn Văn M và bà Bùi Thị H (đã chết).

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lê Văn Chơi, chức vụ: Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện N, tỉnh Long An.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Long An: Ông Trần Mạnh Sỹ - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ, Nguyễn Trung T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 10/7/2018, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân có đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã H mời Nguyễn Trung T làm việc, trong quá trình làm việc, Nguyễn Trung T đã khai nhận sử dụng trái phép chất ma túy (loại ma túy đá) từ năm 2013 đến nay, bỏ địa phương đi lang thang không có nơi cư trú nhất định. Trung bình 02 ngày, T sử dụng ma túy đá một lần. T khai nhận lần sử dụng ma túy gần nhất là ngày 08/7/2018. Đồng thời, Công an xã H đưa T đến Bệnh viện Tâm thần A để xác định tình trạng nghiện, kết quả dương tính (+) chất ma túy tổng hợp Aphetamine (ATS) theo phiếu trả lời kết quả số 348/BVTT-KHTH ngày 10/7/2018 của Bệnh viện Tâm thần A. Với kết quả này, Công an xã Đức Hòa Hạ tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 10/7/2018, Chủ tịch ủy ban nhân dân xã H đã ra Quyết định số 118/UBND đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào Cơ sở cai nghiện ma túy Long An trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ý kiến cơ quan đề nghị: Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung T, đề nghị đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy và xin giảm thời gian cai nghiện bắt buộc.

- Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Long An: Quá trình thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung T.

XÉT THẤY:

Xét tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị có đầy đủ bản tóm tắt lý lịch; tài liệu chứng minh tình trạng nghiện ma túy của Nguyễn Trung T; bản tường trình của Nguyễn Trung T (người nghiện ma túy); Văn bản xác minh tình trạng cư trú của Công an xã P, huyện N, tỉnh Long An xác minh Nguyễn Trung T không có nơi cư trú ổn định; hồ sơ đã được Trưởng phòng Phòng Tư pháp huyện Đức Hòa kiểm tra tính pháp lý; Văn bản của Trưởng phòng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện N, tỉnh Long An về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Như vậy, hồ sơ xét đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của đối tượng Nguyễn Trung T là đầy đủ tính pháp lý, đúng trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định tại các Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về thẩm quyền xem xét, giải quyết: Hiện tại, Nguyễn Trung T không có nơi cư trú ổn định và Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện N, tỉnh Long An lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung T, nên Tòa án nhân dân huyện N thụ lý xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính số 78/BB-VPHC của Công an xã H đối với Nguyễn Trung T lập ngày 10/7/2018 do T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công văn đề nghị số 260/LĐTBXH, ngày 13/7/2018 về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 17/7/2018, Tòa án nhân dân huyện N thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 4 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét thấy, Bản thân T là người nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định. Nguyễn Trung T đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, có đủ nhận thức để biết được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, đối với xã hội và biết hành vi sử dụng ma túy trái phép là vi phạm nhưng vẫn cố ý sử dụng là đã vi phạm khoản 3 Điều 3 của Luật phòng chống ma túy. Hành vi sử dụng ma túy trái phép của T là vi phạm các quy định của pháp luật về trật tự quản lý hành chính Nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân, mầm mống của nhiều tội phạm khác. Vì vậy, Nguyễn Trung T phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

Tuy nhiên, trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, Nguyễn Trung T đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, thể hiện sự ăn năn hối cải nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính cho Nguyễn Trung T.

Về nhân thân: Nguyễn Trung T không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Do đó, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung T trong một thời gian hợp lý, đảm bảo cho Nguyễn Trung T cắt được cơn nghiện và cai nghiện ma túy, nhằm tạo điều kiện cho T sớm tái hòa nhập cộng đồng.

Xét thấy, đề nghị của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tại phiên họp hôm nay là có căn cứ, nên được chấp nhận.

V ì các lẽ trên,

Áp dụng Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Các Điều 3, Điều 4, Điều 8, Điều 9, Điều 11 và Điều 12 của Nghị định số 221/2013/ NĐ-CP ngày 30/12/2013 được sử đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Áp dụng các Điều 3, Điều 19, Điều 20, Điều 22 và Điều 31 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung T.

2. Thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Long An; Địa chỉ: Ấp 2, xã Thủy Tây, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An là 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày 10/7/2018.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện có quyền khiếu nại; cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện N; Công an huyện N và Cơ sở cai nghiện Ma túy Long An có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND huyện N;
- Trưởng phòng LĐ – TB và XH huyện N;
- Trưởng CA huyện N;
- Công an xã H;
- UBND xã H;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Long An;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Tiền Phương